



BỘ Y TẾ  
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam  
ĐT: 024.38252791 - Fax: 024.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH**  
**DƯỢC LIỆU CHUẨN DƯỢC ĐIỂN VIỆT NAM**

Số: 04/2025

**HẠ KHÔ THẢO (Cụm quả)**

(*Spica Prunellae*)

**SKS: HP0125120**

Cụm quả đã phơi, sấy khô của cây Hạ khô thảo (*Prunella vulgaris* L.), họ Bạc hà (Lamiaceae), đã được nghiền thành bột.

**I. Mục đích sử dụng**

Sử dụng trong phép thử định tính bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng.

**II. Mô tả:** Bột màu nâu xám.

**III. Liên kết chuẩn**

Dược liệu chuẩn Hạ khô thảo (NIFDC - Trung Quốc), SKS: 120993 – 202007;

Chất chuẩn acid rosmarinic (EPCRS), lô 4, HL: 88,5 % ( $C_{18}H_{16}O_8$ ), tính theo nguyên trạng.

**IV. Kết quả phân tích**

**1. Bột** : Thể hiện các đặc điểm bột của dược liệu Hạ khô thảo.

**2. Định tính**

Phản ứng hóa học : Thể hiện phản ứng hóa học của dược liệu Hạ khô thảo.

Phương pháp SKLM : Trên sắc ký đồ của dung dịch thử có vết phát quang cùng màu sắc và cùng giá trị  $R_f$  với vết trên sắc ký đồ dung dịch chất chuẩn acid rosmarinic và có các vết phát quang cùng màu sắc và cùng giá trị  $R_f$  với các vết trên sắc ký đồ dung dịch dược liệu chuẩn Hạ khô thảo.

**3. Độ ẩm** : 5,6 %.

PP sấy (1 g, 105 °C, 4h)

4. Tro toàn phần : 9,6 %.
5. Tro không tan trong acid : 0,7 %
6. Chất chiết được trong dược liệu : 9,4%, tính theo dược liệu khô kiệt.  
PP chiết nóng, dung môi là ethanol 96%
7. Định lượng acid rosmarinic : 0,68 %, tính theo dược liệu khô kiệt.  
Phương pháp HPLC

V. Hướng dẫn sử dụng: Không sấy trước khi dùng.

VI. Bảo quản: Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra	Kiểm tra lần sau	Phụ trách khoa (ký)
	04/2026	<i>Nhà</i>
04/2026	04/2028	<i>Nhà</i>

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2025



**Lê Quang Thảo**

Các thông tin về dược liệu chuẩn có thể tra cứu theo địa chỉ: <http://www.nidqc.org.vn>